

Số: 70/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Kè, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 127/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Ông Võ Vũ L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Bích N và ông Võ Vũ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Bích N và ông Võ Vũ L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Võ Chi M có nguyện vọng sống với ông Võ Vũ L; Võ Tường V có nguyện vọng sống với bà Trần Thị Bích N. Đồng thời bà Trần Thị Bích N và ông Võ Vũ L thống nhất khi ly hôn ông Võ Vũ L đồng ý giao con chung tên Võ Tường V, sinh ngày 16/12/2012 cho bà Trần Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng; bà Trần Thị Bích N đồng ý giao con chung tên Võ Chi M, sinh ngày 04/8/2005 cho ông Võ Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật nhưng ông Võ Vũ L không yêu cầu bà Trần Thị Bích N cấp dưỡng nuôi con chung tên Võ Chi M, sinh ngày 04/8/2005 và bà Trần Thị Bích N không yêu cầu ông Võ Vũ L cấp dưỡng nuôi con tên Võ Tường V, sinh ngày 16/12/2012 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Bà Trần Thị Bích N và ông Võ Vũ L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trần Thị Bích N và ông Võ Vũ L thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Tòa án có giải thích về việc các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bà Trần Thị Bích N tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009189 ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Bà Trần Thị Bích N được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã A, huyện Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Chí Công